|  |  |
| --- | --- |
| TÒA ÁN NHÂN DÂN……….(1) ------- | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc --------------- |
| Số: ……../……/QĐ-TA(2) | …………., ngày ….. tháng …. năm ……. |

QUYẾT ĐỊNH  
YÊU CẦU CUNG CẤP TÀI LIỆU, CHỨNG CỨ

TÒA ÁN NHÂN DÂN ……………………

Căn cứ Điều 97, khoản 3 Điều 106 và điểm b khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số …./…./TLST-... ngày...tháng....năm……..  
về việc (3)..............................................................................................................................

Xét(4) ....................................................................................................................................

Đối với(5) ……………………………..là người (hoặc cơ quan, tổ chức) đang quản lý, lưu giữ tài liệu, chứng cứ liên quan đến việc dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Yêu cầu(6) .................................................................................................................  
cung cấp cho Tòa án(7) ..........................................................................................................

Điều 2. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, yêu cầu(8)………………………….. cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ nêu trên.

Trường hợp không cung cấp được tài liệu, chứng cứ thì phải trả lời bằng văn bản cho Tòa án biết và ghi rõ lý do của việc không cung cấp được tài liệu, chứng cứ.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân không thực hiện yêu cầu của Tòa án mà không có lý do chính đáng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm có thể bị xử lý theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| Nơi nhận: - Như Điều 1; - Người đề nghị Tòa án ra quyết định yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ (nếu có); - Lưu: Hồ sơ việc dân sự. | THẨM PHÁN (Ký tên, ghi rõ họ tên đóng dấu) |

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 12-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2018/QĐ-TA).

(3) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi yêu cầu của đương sự hoặc Tòa án thấy cần thiết. Trường hợp theo yêu cầu của đương sự thì ghi rõ tên, địa chỉ, tư cách đương sự của người có đơn yêu cầu.

(5) Ghi đầy đủ họ tên, địa chỉ của cá nhân hoặc tên, địa chỉ của cơ quan, tổ chức mà Tòa án yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ.

(6) và (8) Ghi họ tên của cá nhân hoặc tên của cơ quan, tổ chức mà Tòa án yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ.

(7) Ghi cụ thể tài liệu, chứng cứ mà Tòa án yêu cầu cung cấp.